TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ S** **TỈNH Đ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-DS	*S, ngày 21 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2017 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cơ khí – Xây dựng Đại N**

Địa chỉ: Số nhà 809/9, Tổ 15, khóm Đông Phú, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lương Ngọc Hoàng N**, sinh năm 1973; Chức vụ: Giám đốc Công ty là người đại điện theo pháp luật Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cơ khí – Xây dựng Đại N.

Bị đơn : Bà **Trần Thị Bích H**, sinh năm 1960; trú tại: Số nhà 253, khóm Tân An, phường An Hòa, thành phố S, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Cao Minh Tr**, sinh năm 1970; trú tại: Số nhà 273, khóm Sa Nhiên, phường Tân Quy Đông, thành phố S –tỉnh Đ là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 6 năm 2017).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Đinh Tôn T**, sinh năm 1960; trú tại: Số nhà 253, khóm Tân An, phường An Hòa, thành phố S, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Bích H, ông Đinh Tôn T đồng ý trả cho Công ty Đại N- người đại diện theo pháp luật anh Lương Ngọc Hoàng N số tiền 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Đình chỉ yêu cầu phản tố của bà Trần Thị Bích H yêu cầu Công ty Đại N- người đại diện theo pháp luật anh Lương Ngọc Hoàng N trả số tiền bồi thường thiệt hại cho bà Sa, ông Thật là 103.315.000đồng và tiền chi phí giám định là 104.115.000đồng ,tổng cộng 207.430.000đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Bích H, ông Đinh Tôn T tự nguyện nộp 1.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị Bích H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.186.000đồng ngày 25/9/2017 theo biên lai số 01012. Sau khi khấu trừ tiền án phí bà Trần Thị Bích H được hoàn lại 4.186.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cơ khí – Xây dựng Đại N- người đại diện theo pháp luật anh Lương Ngọc Hoàng N được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.950.000đồng ngày 08/6/2017 theo biên lai số 13659 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Đại N- người đại diện theo pháp luật anh Lương Ngọc Hoàng N mà bà Trần Thị Bích H, ông Đinh Tôn T chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho Công ty Đại N- người đại diện theo pháp luật anh Lương Ngọc Hoàng N, thì hàng tháng bà Trần Thị Bích H, ông Đinh Tôn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Viện KSNDTPSĐ (2);
- Chi cục THA (1);
- Đương sự (2);
- Lưu VP TANDTPSĐ (1);
- Lưu HS vụ án (1).

Nguyễn Thanh Hoàng